

Phụ lục III

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THUỶ ĐIỆN; ĐIỆN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LẠNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 25 /3/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (15 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực Điện (09 TTHC)	
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	UBND tỉnh; Sở Công Thương
2	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
3	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
4	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
5	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	UBND tỉnh; Sở Công Thương
6	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	
7	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
8	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
9	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	
II	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện (06 TTHC)	
10	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	UBND tỉnh; Sở Công Thương

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
11	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	UBND tỉnh; Sở Công Thương
12	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
13	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
14	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
15	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
Danh mục gồm 15 TTHC./.		

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

CỤM TỪ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân;
- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- QLNL: Quản lý Năng lượng;
- CCMC: Công chức Bộ phận Một cửa;

1. Nhóm 04 TTHC, gồm:

1.1. Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013401)

1.2. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013411)

1.3. Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013412)

1.4. Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013416)

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ TTHC cho lãnh đạo Phòng QLCN xử lý.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLNL	1/2 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, thông báo cho cá nhân, tổ chức bằng văn bản trong thời hạn 03 ngày làm việc để tổ chức cá nhân kinh doanh sửa đổi, bổ sung hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, tiến hành thẩm định hồ sơ theo quy định; - Dự thảo văn bản chuyển Lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng QLNL	6,5 ngày
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLNL	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện
B5	Duyệt hồ sơ/ký xử lý văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân gửi hồ sơ đề nghị	Lãnh đạo Sở	1/2 ngày
B6	Đóng dấu, chuyển hồ sơ xử lý cho UBND tỉnh	Văn thư Sở	1/2 ngày
B7	Xem xét, quyết định; Chuyển kết quả cho CCMC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết Thông kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		14 ngày

2. Nhóm 05 TTHC, gồm:

2.1. Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng) (1.013417)

2.2. Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương (1.013418)

2.3. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013419)

2.4. Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013421)

2.5. Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng (1.013420)

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ TTHC cho lãnh đạo Phòng QLCN xử lý.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QNLN	1/2 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, thông báo cho cá nhân, tổ chức bằng văn bản trong thời hạn 03 ngày làm việc để tổ chức cá nhân kinh doanh sửa đổi, bổ sung hồ sơ;	Chuyên viên Phòng QNLN	4,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, tiến hành thẩm định hồ sơ theo quy định; - Dự thảo văn bản chuyển Lãnh đạo phòng.		
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QNLN	1/2 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký xử lý văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân gửi hồ sơ đề nghị	Lãnh đạo Sở	1/2 ngày
B6	Đóng dấu, chuyển hồ sơ xử lý cho UBND tỉnh	Văn thư Sở	1/2 ngày
B7	Xem xét, quyết định; Chuyển kết quả cho CCMC	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		10 ngày

3. Nhóm 03 TTHC, gồm:

3.1. Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013398)

3.2. Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013399);

3.3. Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013400)

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ TTHC cho lãnh đạo Phòng QLCN xử lý.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QNLN	1/2 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, thông báo cho cá nhân, tổ chức bằng văn bản trong thời hạn 03 ngày làm việc để tổ chức cá	Chuyên viên Phòng QNLN	17,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện
	nhân kinh doanh sửa đổi, bổ sung hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, tiến hành thẩm định hồ sơ theo quy định; - Dự thảo văn bản chuyển Lãnh đạo phòng.		
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLNL	1/2 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký xử lý văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân gửi hồ sơ đề nghị	Lãnh đạo Sở	1/2 ngày
B6	Đóng dấu, chuyển hồ sơ xử lý cho UBND tỉnh	Văn thư Sở	1/2 ngày
B7	Xem xét, quyết định; Chuyển kết quả cho CCMC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		25 ngày

4. Nhóm 02 TTHC, gồm:

4.1. Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001322);

4.2. Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001292);

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (Đã cắt giảm tại Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh).

(Thời gian thực hiện theo quy định: 30 ngày làm việc, thời gian đã cắt giảm: 10 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ TTHC cho lãnh đạo Phòng QLCN xử lý.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLNL	1/2 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, thông báo cho cá nhân, tổ chức bằng văn bản	Chuyên viên Phòng QLNL	12,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện (ngày làm việc)
	trong thời hạn 03 ngày làm việc để tổ chức cá nhân kinh doanh sửa đổi, bổ sung hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, tiến hành thẩm định hồ sơ theo quy định; - Dự thảo văn bản chuyển Lãnh đạo phòng.		
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLNL	1/2 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký xử lý văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân gửi hồ sơ đề nghị	Lãnh đạo Sở	1/2 ngày
B6	Đóng dấu, chuyển hồ sơ xử lý cho UBND tỉnh	Văn thư Sở	1/2 ngày
B7	Xem xét, quyết định; Chuyển kết quả cho CCMC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		20 ngày làm việc

5. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001300)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (Đã cắt giảm tại Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh).

(Thời gian thực hiện theo quy định: 20 ngày làm việc, thời gian đã cắt giảm: 06 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện (ngày làm việc)
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ TTHC cho lãnh đạo Phòng QLCN xử lý.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLNL	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời hạn thực hiện (ngày làm việc)
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, thông báo cho cá nhân, tổ chức bằng văn bản trong thời hạn 03 ngày làm việc để tổ chức cá nhân kinh doanh sửa đổi, bổ sung hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, tiến hành thẩm định hồ sơ theo quy định; - Dự thảo văn bản chuyển Lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng QLNL	7,5 ngày
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLNL	1/2 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký xử lý văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân gửi hồ sơ đề nghị	Lãnh đạo Sở	1/2 ngày
B6	Đóng dấu, chuyển hồ sơ xử lý cho UBND tỉnh	Văn thư Sở	1/2 ngày
B7	Xem xét, quyết định; Chuyển kết quả cho CCMC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		14 ngày làm việc